

THÔNG BÁO
Xét tuyển đại học hệ chính quy năm 2024

Hội đồng tuyển sinh Trường ĐHDL Phương Đông thông báo xét tuyển đại học chính quy năm 2024 như sau:

1. Đối tượng và phạm vi xét tuyển

- Thí sinh đã tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương, có kết quả thi kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024.
- Tuyển sinh trong phạm vi cả nước.

2. Ngành xét tuyển, tổ hợp môn và chỉ tiêu xét tuyển

STT	Ngành xét tuyển	Mã ngành	Chỉ tiêu dự kiến	Tổ hợp môn xét tuyển
1	Ngôn ngữ Anh	7220201	160	D01
2	Ngôn ngữ Trung Quốc	7220204	380	D01, D04
3	Ngôn ngữ Nhật	7220209	160	D01, D06
4	Quản trị kinh doanh	7340101	280	A00, A01, D01
5	Tài chính - Ngân hàng	7340201	160	
6	Kế toán	7340301	160	
7	Quản trị văn phòng	7340406	70	A00, A01, C00, D01
8	Quản trị dịch vụ du lịch và Lữ hành (<i>Chuyên ngành: Quản trị dịch vụ du lịch và Lữ hành, Hướng dẫn du lịch</i>)	7810103	170	
9	Truyền thông đa phương tiện (<i>Chuyên ngành: Truyền thông đa phương tiện, Marketing số</i>)	7320104	200	A01, C03, D01, D09
10	Kiến trúc (<i>Chuyên ngành: Kiến trúc công trình, Kiến trúc Phương Đông, Thiết kế nội thất</i>)	7580101	50	H00, V00, V01, V02
11	Thương mại điện tử (<i>Chuyên ngành: Thương mại điện tử, Kinh doanh số</i>)	7340122	200	A00, A01, C01, D01
12	Công nghệ thông tin (<i>Chuyên ngành: Công nghệ thông tin, Trí tuệ nhân tạo, Công nghệ thông tin tăng cường tiếng Nhật</i>)	7480201	200	
13	Công nghệ kỹ thuật Cơ điện tử	7510203	100	

STT	Ngành xét tuyển	Mã ngành	Chỉ tiêu dự kiến	Tổng hợp môn xét tuyển
14	Công nghệ kỹ thuật Điện - Điện tử (<i>Chuyên ngành: Tự động hóa, Hệ thống điện, Điện tử ô tô</i>)	7510301	60	
15	Kỹ thuật xây dựng	7580201	40	
16	Kinh tế xây dựng (<i>Chuyên ngành: Kinh tế và Quản lý xây dựng, Quản lý dự án xây dựng</i>)	7580301	60	
Tổng chỉ tiêu			2.450	

3. Phương thức xét tuyển (PTXT) và ngưỡng điểm nhận đăng ký xét tuyển

STT	Mã phương thức xét tuyển	Tên phương thức xét tuyển
1	100	Kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024
2	200	Kết quả học tập cấp THPT (học bạ)
3	405	Kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024 với điểm thi năng khiếu để xét tuyển vào ngành Kiến trúc
4	406	Kết hợp kết quả học tập cấp THPT (học bạ) với điểm thi năng khiếu để xét tuyển vào ngành Kiến trúc

3.1. Phương thức 100: Xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024

- Sử dụng điểm thi của 03 môn theo tổ hợp đăng ký xét tuyển từ kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024 và điểm ưu tiên (nếu có) để xét tuyển vào ngành tương ứng, không có chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp xét tuyển trong một ngành.

- Ngưỡng điểm đủ điều kiện đăng ký xét tuyển sẽ được công bố sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024.

3.2. Phương thức 200: Xét tuyển theo kết quả học tập cấp THPT (học bạ)

Thí sinh có thể đăng ký xét tuyển theo một trong hai cách sau:

- **Cách 1:** Sử dụng điểm trung bình học tập 03 học kỳ (học kỳ 1, học kỳ 2 lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12) của 03 môn theo tổ hợp xét tuyển của ngành đăng ký xét tuyển.

Công thức tính:

$$\text{Tổng điểm theo tổ hợp xét tuyển} = \text{Điểm TB môn 1} + \text{Điểm TB môn 2} + \text{Điểm TB môn 3}$$

Trong đó, điểm trung bình (TB) môn 1, môn 2 và môn 3 được tính như sau:

$$\text{Điểm TB môn ...} = \frac{\text{Điểm TB HK1 lớp 11} + \text{Điểm TB HK2 lớp 11} + \text{Điểm TB HK1 lớp 12}}{3}$$

Điều kiện đăng ký xét tuyển: Tổng điểm 03 môn trong tổ hợp môn xét tuyển đạt từ 20,00 điểm trở lên. Riêng các ngành: Ngôn ngữ Trung Quốc, Quản trị kinh doanh, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Công nghệ thông tin, Thương mại điện tử và ngành Truyền thông đa phương tiện từ 22,00 điểm.

- **Cách 2 (tổ hợp L12):** Sử dụng điểm trung bình học tập năm lớp 12.

Điều kiện đăng ký xét tuyển: Điểm trung bình học tập năm lớp 12 đạt 7,0 trở lên, học lực năm lớp 12 đạt loại Khá và hạnh kiểm năm lớp 12 đạt loại Khá trở lên. Đối với các ngành: Ngôn ngữ Trung Quốc, Quản trị kinh doanh, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Công nghệ thông tin, Thương mại điện tử và ngành Truyền thông đa phương tiện từ 8,0 điểm;

Riêng các ngành các ngành Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Nhật và Ngôn ngữ Trung Quốc có điểm trung bình học tập năm lớp 12 môn ngoại ngữ phải đạt từ 7,0 trở lên.

3.3. Phương thức 405: Kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024 với điểm thi năng khiếu (xét tuyển vào ngành Kiến trúc)

- Sử dụng điểm thi môn Ngữ văn (đối với tổ hợp H00) hoặc của 02 môn (đối với các tổ hợp: V00, V01, V02) từ kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024 và kết quả môn năng khiếu để đăng ký xét tuyển.

- Điều kiện đăng ký xét tuyển: Nhà trường sẽ thông báo cụ thể sau khi có kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024. Điểm các môn Vẽ mỹ thuật, Vẽ năng khiếu 1, Vẽ năng khiếu 2 đạt từ 5,00 điểm trở lên. Chỉ nhân hệ số 2 đối với môn Vẽ mỹ thuật, Hình họa mỹ thuật (Vẽ năng khiếu 1).

3.4. Phương thức 406: Kết hợp kết quả học cấp THPT (học bạ) với điểm thi năng khiếu (xét tuyển vào ngành Kiến trúc)

- **Cách 1:** Sử dụng điểm trung bình học tập 03 học kỳ (học kỳ 1, học kỳ 2 lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12) của môn Ngữ văn (đối với tổ hợp H00) hoặc của 02 môn (đối với các tổ hợp: V00, V01, V02) và kết quả môn năng khiếu để đăng ký xét tuyển.

Điều kiện đăng ký xét tuyển:

+ Tổ hợp H00: Tổng điểm trung bình 03 học kỳ của môn Ngữ văn phải đạt từ 7,00 trở lên và điểm thi môn Vẽ Năng khiếu 1 và Vẽ Năng khiếu 2 phải đạt từ 5,00 trở lên, tổng điểm của hai môn năng khiếu phải đạt từ 10,00 điểm trở lên và tổng điểm của 03 môn chưa nhân hệ số phải đạt từ 20,00 trở lên.

+ Tổ hợp V00: Tổng điểm trung bình 03 học kỳ của môn Toán và môn Vật lý đạt từ 15,00 điểm trở lên và điểm thi môn Vẽ Mỹ thuật đạt từ 5,00 điểm trở lên, tổng điểm 03 môn chưa nhân hệ số phải đạt từ 20,00 điểm trở lên.

+ Tổ hợp V01: Tổng điểm trung bình 03 học kỳ của môn Toán và môn Ngữ văn đạt từ 15,00 điểm trở lên và điểm thi môn Vẽ Mỹ thuật đạt từ 5,00 điểm trở lên, tổng điểm 03 môn chưa nhân hệ số phải đạt từ 20,00 điểm trở lên.

+ Tổ hợp V02: Tổng điểm trung bình 03 học kỳ của môn Toán và môn Tiếng Anh đạt từ 15,00 điểm trở lên và điểm thi môn Vẽ Mỹ thuật đạt từ 5,00 điểm trở lên, tổng điểm 03 môn chưa nhân hệ số phải đạt từ 20,00 điểm trở lên.

Chi nhân hệ số 2 đối với môn Vẽ mỹ thuật, Hình họa mỹ thuật (Năng khiếu 1), tổng điểm 3 môn đã nhân hệ số từ 25,00 điểm trở lên (theo thang điểm 40).

- **Cách 2 (tổ hợp L12V):** Sử dụng điểm trung bình học tập năm lớp 12 và kết quả thi môn Vẽ mỹ thuật, Vẽ Năng khiếu 1 và Vẽ Năng khiếu 2 để đăng ký xét tuyển vào ngành Kiến trúc, học lực năm lớp 12 và hạnh kiểm năm lớp 12 đạt loại Khá trở lên.

Điều kiện đăng ký xét tuyển: Điểm trung bình học tập lớp 12 đạt từ 7,0 trở lên, điểm môn Vẽ mỹ thuật, Vẽ năng khiếu 1, Vẽ năng khiếu 2 phải đạt từ 5,00 trở lên.

(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo)

4. Đăng ký xét tuyển

4.1. Thí sinh đăng ký xét tuyển bằng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024

Thí sinh đăng ký trên Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung (Hệ thống) của Bộ GDĐT từ ngày 18/7 đến 17h00 ngày 30/7/2024.

4.2. Thí sinh đăng ký xét tuyển bằng kết quả học tập cấp THPT (học bạ)

4.2.1. Quy trình đăng ký xét tuyển:

* **Bước 1:** Đăng ký xét tuyển tại trường

- Thí sinh chọn một trong các phương thức đăng ký sau:

+ Đăng ký trực tuyến tại địa chỉ: <https://xettuyen.phuongdong.edu.vn/xet-tuyen-dai-hoc-2024>

+ Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trường hoặc gửi hồ sơ quan bưu điện theo địa chỉ:

Phòng Tuyển sinh và Truyền thông. Địa chỉ: P.123, số 171 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Điện thoại: 024.3784.7110 – 0915.517.110.

Hồ sơ đăng ký xét tuyển gồm:

(1) *Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu của Trường (thí sinh có thể tải mẫu phiếu đăng ký xét tuyển trên website của Trường);*

(2) *Bản sao công chứng Học bạ THPT;*

(3) *Bản sao Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời đối với thí sinh tốt nghiệp năm 2024 hoặc bản sao công chứng Bằng tốt nghiệp THPT đối với thí sinh đã có Bằng tốt nghiệp;*

(4) *Bản chính Giấy chứng nhận kết quả thi năng khiếu do các trường đại học tổ chức (áp dụng với thí sinh đăng ký xét tuyển vào ngành Kiến trúc).*

- Thời gian đăng ký: Từ ngày thông báo xét tuyển đến 17h00 ngày 30/6/2024 (tính theo dấu bưu điện nếu nộp bằng thư chuyển phát nhanh).

* **Bước 2:** Đăng ký trên Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung (Hệ thống) của Bộ GDĐT

- Thời gian đăng ký: Từ ngày 18/7 đến 17h00 ngày 30/7/2024

4.2.2. Thời gian đăng ký xét tuyển sớm và thông báo kết quả trúng tuyển sớm:

- Đăng ký xét tuyển sớm: Từ ngày thông báo xét tuyển đến 17h00 ngày 30/6/2024

- Thông báo kết quả đủ điều kiện trúng tuyển sớm: Trước ngày 06/7/2024.

4.2.3. Lệ phí xét tuyển:

- Đăng ký trên Hệ thống của Bộ GDĐT: Thí sinh nộp lệ phí theo quy định và hướng dẫn của Bộ GDĐT từ ngày 31/7 đến 17h00 ngày 06/8/2024);

- Đăng ký xét tuyển tại trường: 50.000 đồng/nguyên vọng xét tuyển.

4.3. Đăng ký dự thi môn năng khiếu

Thí sinh đăng ký dự thi môn Văn Mỹ thuật do Trường ĐHDL Phương Đông tổ chức tại địa chỉ: <https://bit.ly/DK-VeMyThuat>.

- Đợt 1: + Thời hạn đăng ký dự thi: Đến 17h00 ngày 12/6/2024.

+ Thời gian thi: Từ 13h00 đến 17h00 ngày 15/6/2024

- Đợt 2: + Thời hạn đăng ký dự thi: Từ ngày 28/8 đến 17h00 ngày 05/9/2024.

+ Thời gian thi: Dự kiến thi ngày 07/9/2024.

Danh sách trúng tuyển được cập nhật trên Cổng thông tin tuyển sinh của Trường tại địa chỉ <http://phuongdong.edu.vn/ketquaxettuyen>.

5. Thông tin liên hệ

Mọi thông tin về tuyển sinh, thí sinh có thể tìm hiểu chi tiết tại địa chỉ: <http://phuongdong.edu.vn> hoặc liên hệ trực tiếp tại:

Phòng Tuyển sinh và Truyền thông

Địa chỉ: Phòng 123, số 171 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0243.784 7110 – 091 551 7110

Email: tuyensinh@phuongdong.edu.vn

Fanpage: <https://www.facebook.com/phuongdonguniversity/>

Zalo Official: Đại học Phương Đông- PhuongDong Uni./.

Nơi nhận:

- Bộ GD-ĐT (để báo cáo);
- HĐQT (để báo cáo);
- Các thành viên HĐTS;
- Trường các đơn vị;
- Lưu VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG - CHỦ TỊCH HĐTS



PGS. TS Bùi Thiện Dụ

PHỤ LỤC 1
NGƯỠNG ĐIỂM NHẬN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐỐI VỚI
CÁC PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN BẰNG KẾT QUẢ HỌC TẬP
BẠC THPT (HỌC BẠ)

(Kèm theo Thông báo số 281 /TB-ĐHPĐ-TSTT ngày 25 tháng 4 năm 2024)

STT	Mã ngành	Ngành xét tuyển tuyển	Ngưỡng điểm nhận ĐKXT		
			200	Tổ hợp L12	406
1	7220204	Ngôn ngữ Trung Quốc	22,00	8,0	
2	7320104	Truyền thông đa phương tiện	22,00	8,0	
3	7340101	Quản trị kinh doanh	22,00	8,0	
4	7340122	Thương mại điện tử	22,00	8,0	
5	7480201	Công nghệ thông tin	22,00	8,0	
6	7810103	Quản trị Dịch vụ du lịch và lữ hành	22,00	8,0	
7	7340201	Tài chính - Ngân hàng	20,00	7,0	
8	7340301	Kế toán	20,00	7,0	
9	7510203	Công nghệ kỹ thuật Cơ điện tử	20,00	7,0	
10	7510301	Công nghệ kỹ thuật Điện – Điện tử	20,00	7,0	
11	7580201	Kỹ thuật xây dựng	20,00	7,0	
12	7580301	Kinh tế xây dựng	20,00	7,0	
13	7580101	Kiến trúc		7,0	20,00 25,00
14	7220201	Ngôn ngữ Anh	20,00	7,0	
15	7220209	Ngôn ngữ Nhật	20,00	7,0	
16	7340406	Quản trị văn phòng	20,00	7,0	